

Bản án số: 34/2017/HSST

Ngày 12/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bạch Ánh Tuyết
- Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Bà Lô Thị Thoan
 2. Ông Nguyễn Văn Thành
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình tham gia phiên tòa: Ông Chu Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở trường mầm non Xã Z, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/HS - ST, ngày 16 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Vi Văn N, sinh năm 1980, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trú tại: Thôn X, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; con ông: Vi Văn B, sinh năm 1947 và bà Nông Thị Y, sinh năm 1954; vợ: Nông Thị D, sinh năm 1983; con: Vi Thị Diễm Q, sinh năm 2004, Vi Thị N, sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23 tháng 6 năm 2017 tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn cho đến nay "có mặt".

2. Hoàng Văn T, sinh năm 1994, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trú tại: Thôn F, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; con ông: Hoàng Văn C (đã chết 2006) và bà Nông Thị V, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23 tháng 6 năm 2017 tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn cho đến nay "có mặt".

NHẬN THẤY

Bị cáo Vi Văn N, Hoàng Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 19/6/2017, Vi Văn N đón xe khách đi ra thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện khác, khi ra đến ngã ba thị trấn Lộc

Bình (đường rẽ tỉnh lộ 236), N gặp một nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ), N hỏi mua ma túy với người này và đưa cho người thanh niên này số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để mua ma túy, người thanh niên đó cầm tiền rồi đi, khoảng 30 phút sau người thanh niên quay lại và đưa cho N 02 (hai) gói ma túy hêrôin được gói bằng giấy vở học sinh. N cất ma túy vào túi quần đang mặc rồi đón xe khách về nhà. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đang ở nhà N lấy 01 (một) gói ma túy ra sử dụng với hình thức hít, gói ma túy còn lại, N chia nhỏ thành hai phần rồi gói lại cẩn thận trong giấy vở học sinh để sử dụng dần và bán lại cho người nghiện ma túy khác.

Đến khoảng 18 giờ ngày 21/6/2017, Vi Văn N đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Hoàng Văn T hỏi mua ma túy để T về sử dụng và bán lại cho người nghiện khác, N đồng ý bán cho T nên hẹn nhau mua bán ma túy tại cầu R thuộc xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. N đi bộ đến địa điểm hẹn trước và chờ ở phía đầu cầu R thuộc Thôn X, xã Y, huyện L. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T đi bộ đến chỗ hẹn thấy N đang đứng đợi ở đầu cầu bên kia nên T đi qua gặp N, do hai bên đã trao đổi thỏa thuận qua điện thoại từ trước nên T đưa cho N 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) N lấy từ trong túi quần đang mặc ra 02 (hai) gói ma túy Hêrôin đưa cho T, sau đó cả hai quay về nhà.

Sau khi mua được ma túy Hoàng Văn T đi về nhà lấy 01(một) gói ma túy hêrôin đã mua với Vi Văn N ra sử dụng với hình thức hít, sau đó, T chia gói ma túy còn lại thành hai phần, một phần T để dùng cho bản thân, phần còn lại gói vào trong giấy vở học sinh cất vào túi quần đang mặc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày có Hoàng Văn M, sinh năm 1983 trú tại Thôn F, xã Y, huyện L đến nhà T hỏi mua ma túy Hêrôin về sử dụng, T đồng ý bán cho M 01(một) gói ma túy hêrôin với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), do chưa có tiền nên M hẹn trả sau. T đồng ý và lấy từ trong túi quần 01 (một) gói ma túy hêrôin đưa cho M, khi M cầm gói ma túy trong tay thì bị Lành Thị C là vợ của M phát hiện và báo công an xã Y, huyện L thu giữ gói ma túy, lập biên bản và niêm phong tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01(một) gói nhỏ được gói bằng giấy vở học sinh, bên trong chứa chất bột màu trắng; thu của bị cáo Vi Văn N 01(một) điện thoại di động trên vỏ ghi nhãn hiệu GOLY G101 màu đen, dạng phím bấm, trong máy có gắn một thẻ sim (đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy và số sim); thu của Hoàng Văn T 01(một) điện thoại di động trên vỏ ghi nhãn hiệu SAM SUNG màu đen, màn hình cảm ứng, trong máy có gắn một thẻ sim (đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy và số sim)

Kết luận giám định số: 265/KL - PC54 ngày 24/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong một gói giấy gửi giám định là chất ma túy hêrôin, có trong lượng là 0,045 (đã trừ bì). Hoàn lại sau giám định gồm 01 phong bì thư bên trong có: 0,027 gam hêrôin (phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lại mới.

Tại bản cáo trạng số: 35/KSĐT - MT, ngày 14/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn để xét xử: Hoàng Văn T, Vi Văn N về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vi Văn N, Hoàng Văn T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vi Văn N, Hoàng Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vi Văn N từ 30 đến 36 tháng tù; bị cáo Hoàng Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong có: 0,027 gam hêrôin; tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY G101 màu đen thu của bị cáo Vi Văn N; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG màu đen thu của bị cáo Hoàng Văn T; truy thu của bị cáo Vi Văn N số tiền 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn N, Hoàng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận về tội danh, về hình phạt các bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Vi Văn N, Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo khai phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định các bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy: Theo biên bản sự việc lập hồi 21 giờ 40 ngày 21/6/2017 của Công an xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, chị Lành Thị C cho biết 01 gói chất bột màu trắng giao nộp cho Công an xã Y là do chị C thu giữ trên người của Hoàng Văn M, kết hợp lời khai nhận của bị cáo Vi Văn N khai khoảng 12 giờ 19/6/2017 đã ra thị trấn Lộc Bình mua 02 gói ma túy giá 200.000 đồng với người khác với mục đích sử dụng và bán lại kiếm lời, N sử dụng hết 01 gói, còn một gói chia nhỏ làm hai phần, đến khoảng 19 giờ ngày 21/6/2017 N bán 02 gói ma túy giá 200.000 đồng cho Hoàng Văn T; lời khai nhận của bị cáo Hoàng Văn T khoảng 19 giờ ngày 21/6/2017 T mua 02 gói ma túy giá 200.000 đồng với Vi Văn N, mục đích về sử dụng và bán kiếm lời, 01 gói T đã sử dụng, còn 01 gói T chia nhỏ làm hai phần, một phần T sử dụng hết, một phần còn lại đến khoảng 21 giờ ngày 21/6/2017 T bán cho Hoàng Văn M giá 100.000 đồng M còn nợ tiền. Lời khai nhận của Hoàng Văn M thừa nhận được mua với Hoàng Văn T 01 gói ma túy vào hồi 21 giờ ngày 21/6/2017 bị vợ là Lành Thị C bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy và báo công an xã Y lập biên

bản thu giữ tang vật. Đồng thời căn cứ vào Kết luận giám định số: 265/KL - PC54 ngày 24/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng thu được trong vụ án gửi giám định là chất ma túy heroin có trọng lượng là 0,045 (đã trừ bì).

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Vi Văn N và Hoàng Văn T theo tội danh và điều luật như cáo trạng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Vi Văn N, Hoàng Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước để trục lợi cá nhân, đủ cơ sở để quy kết các bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Xét các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức về tác hại của ma túy, hiểu rõ hành vi này bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì hám lợi vẫn cố tình thực hiện, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về lỗi của mình.

Từ những phân tích trên đây thấy hành vi phạm tội của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo vì các bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, Hội đồng xác định là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cần được áp dụng đối với các bị cáo. Nhân thân các bị cáo tốt thể hiện chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào quy định khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian đủ để cho các bị cáo cải tạo thành người tốt, có như vậy mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Xét mức án đề nghị của Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tại chính quyền địa phương thấy các bị cáo không có tài sản gì, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu GOLY G101 màu đen thu của bị cáo Vi Văn N; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM

SUNG màu đen thu của Hoàng Văn T là công cụ phạm tội nên tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước; đối với lượng ma túy hêrôin 0,027 gam (hoàn lại sau giám định) là vật cấm lưu hành bị tịch thu tiêu hủy, những vật khác như phong bì niêm phong ma túy, không có giá trị tuyên tịch thu tiêu hủy (Căn cứ điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự)

Bị cáo Vi Văn N đã thu lời được số tiền 200.000 đồng từ việc bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn T nên cần tuyên truy thu số tiền này của bị cáo. (căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự)

Đối với Hoàng Văn M mua hêrôin về sử dụng, lượng hêrôin dưới 0,1 gam nên Công an huyện Lộc Bình đã đề nghị đưa đối tượng vào diện quản lý giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định số: 111/2013/NĐ-CP của chính phủ là đúng pháp luật.

Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo Vi Văn N tại ngã ba thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, do bị cáo Vi Văn N không quen biết và không biết rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét.

Về án phí: Bị cáo Vi Văn N và Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm (Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án)

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vi Văn N và Hoàng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn N, Hoàng Văn T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Vi Văn N 02 năm 06 tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 23 tháng 6 năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 năm tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 23 tháng 6 năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng.

Căn cứ điểm a, đ, khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01(một) điện thoại di động trên vỏ ghi nhãn hiệu GOLY G101 màu đen, dạng phím bấm, trong máy có gắn một thẻ sim (đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy và số sim); 01(một) điện thoại di động trên vỏ ghi nhãn hiệu SAM SUNG màu đen, màn hình cảm ứng, trong máy có gắn một thẻ sim (đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy và số sim)

- Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong có: 0,027 gam hê rôin.

(Tang vật trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận ngày 14/8/2017).

- Truy thu của bị cáo Vi Văn N số tiền 200.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Vi Văn N và Hoàng Văn T mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Vi Văn N, Hoàng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Công an huyện Lộc Bình;
- THA DS huyện Lộc Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;

lưu HSVA; V.P

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bạch Ánh Tuyết